

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIUỘC
TỈNH LONG AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 58/2018/HSST
Ngày: 19-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Chí

2. Bà Trần Kim Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Phan Sâm Rin, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh Th, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh L; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị N (đã chết); tiền án: không; tiền sự: 02: Ngày 10/5/2012 bị Công an Phường 2, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng (chưa thi hành); Ngày 11/5/2015 bị Công an xã B, huyện C xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng (chưa thi hành); Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 20/01/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Anh Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1984, cư trú tại: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh L, vắng mặt.

- Anh Lê Hữu Tr, sinh năm 1990, cư trú tại: ấp M, xã P, huyện C, tỉnh L, có mặt.

- Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1974, cư trú tại: ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh L, có mặt.

- Bà Đặng Hồng Đ, sinh năm 1979, cư trú tại: ấp L, xã H, huyện Đ, tỉnh L, có mặt.

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1971, cư trú tại: 52A đường N, tổ 9, khu phố 3, thị trấn G, huyện C, tỉnh L, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Trương Huỳnh N, sinh năm 1985, cư trú tại: ấp H, xã T, huyện C, tỉnh L, có mặt.

- Chị Lê Thị H, sinh năm 1981, hộ khẩu thường trú tại: B, ấp 2, xã V, huyện B, Thành phố H; tạm trú: ấp P, xã T, huyện C, tỉnh L, vắng mặt.

- Bà Mai Thị Thúy H, sinh năm 1973, cư trú tại: ấp K, xã T, huyện C, tỉnh L, có mặt.

- Ông Trương Quốc Th, sinh năm 1958, hộ khẩu thường trú tại: ấp P, xã T, huyện C, tỉnh L; tạm trú tại: đường Ng, khu phố 3, thị trấn G, huyện C, tỉnh L, vắng mặt.
- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1971, cư trú tại: ấp Tr, xã Đ, huyện C, tỉnh L, vắng mặt.
- Ông Đặng Thanh Nh, sinh năm 1971, cư trú tại: ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh L, vắng mặt.
- Bà Nguyễn Thị Tuyết Nh, sinh năm 1976, cư trú tại: A Nguyễn Biểu, Phường 1, Quận X, Thành phố H, vắng mặt.
- Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1976, cư trú tại: ấp K, xã T, huyện C, tỉnh L, có mặt.
- Ông Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1971, hộ khẩu thường trú tại: ấp B, xã T, huyện C, tỉnh L; tạm trú: ấp K, xã T, huyện C, tỉnh L, vắng mặt.
- Anh Nguyễn Ngọc Ph, sinh năm 1996, cư trú tại: Ấp 2/5, xã H, huyện C, tỉnh L, vắng mặt.

Người làm chứng:

- Bà Lê Thị N, sinh năm 1965, cư trú tại: ấp M, xã P, huyện C, tỉnh L, vắng mặt.
- Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1987, cư trú tại: ấp V, xã T, huyện C, tỉnh L, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh Th là người không có nghề nghiệp, trong khoảng thời gian từ ngày 01/12/2017 đến ngày 19/01/2018 Th đã 05 lần trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An cụ thể:

Vụ thứ 1: Khoảng 18 giờ ngày 01/12/2017 Th đến quán Tư Thuần tại ấp Y, xã T, huyện C nhậu chung với anh Nguyễn Hoàng V và chị Trâm bạn của V. Sau đó, chị Trâm đi về nhà, tại bàn nhậu chỉ còn Th và anh V. Trong lúc nhậu anh V đi vệ sinh, chìa khóa xe của V để trên bàn, Th nhìn thấy nên nảy sinh ý định trộm xe mô tô Wave S màu đen xám, biển số: 62M4-1743 của V bán lấy tiền tiêu xài. Th lấy chìa khóa xe đi ra nơi đậu xe, mở khóa rồi nổ máy tẩu thoát rồi đi cầm xe trên cho anh Trương Huỳnh N được số tiền 1.700.000 đồng, số tiền này Th tiêu xài cá nhân hết. Sau đó, Trương Nguyễn Công Ph biết được việc cầm xe của Th nên Ph đến gặp anh N chuộc lại xe với số tiền 2.000.000 đồng rồi Ph đem xe này bán cho cửa hàng xe máy Quốc Thừa, huyện C, do ông Trương Quốc Th làm chủ được số tiền 5.800.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá số 123/KLĐG ngày 05/12/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cần Giuộc, kết luận: 01 xe mô tô Wave S, màu đen xám, biển số: 62M4-1743 (đã qua sử dụng), trị giá 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

Vụ thứ 2: Khoảng 18 giờ ngày 17/12/2017 Th đến nhà của anh Lê Hữu Tr, tại ấp M, xã P, huyện C chơi, sau đó Tr chở Th đến nhà bạn của Tr để nhậu. Đến khoảng 20 giờ thì cả hai về nhà của Tr nằm nghỉ ở hiên nhà. Một lát sau, Tr đi vào nhà ngủ, xe mô tô Wave alpha, biển số: 62M1-283.34 và điện thoại di động Oppo F1s của Tr còn để bên ngoài nên Th nảy sinh ý định trộm xe và điện thoại di động của Tr bán lấy tiền tiêu xài. Th lấy điện thoại di động của Tr bỏ vào túi quần rồi đi ra lấy xe định tẩu thoát thì bị mẹ ruột của Tr là bà Lê Thị N ngăn lại không cho đi. Th nói với bà N là Th đã hỏi mượn xe của Tr rồi, bà N không tin nên đi vào nhà hỏi lại Tr. Trong lúc bà N vào nhà thì Th nổ máy xe tẩu thoát về nhà nghỉ Quang Phương thuê trọ. Th mở cốp xe phát hiện giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy chứng

minh nhân dân và giấy phép lái xe mang tên Lê Hữu Tr. Ngày 18/12/2017 Th đem xe mô tô cùng giấy tờ đến tiệm cầm đồ Quý Đức 2 do chị Lê Thị H làm chủ cầm được số tiền 3.000.000 đồng. Ngày 19/12/2017 Th tiếp tục đến tiệm cầm đồ Quý Đức 2 kêu bán xe nên chị H đưa thêm cho Th số tiền 1.000.000 đồng. Riêng điện thoại di động Oppo F1s Th đã làm mất khi ở trọ tại nhà nghỉ Quang Phương.

Tại bản Kết luận định giá số 04/KLDG ngày 03/01/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cần Giuộc, kết luận: 01 xe mô tô hiệu honda, loại Wave anpha, biển số: 62M1-283.34 (đã qua sử dụng), trị giá 12.100.000 đồng (Mười hai triệu một trăm ngàn đồng) và 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1s (đã qua sử dụng), trị giá 4.800.000 đồng (Bốn triệu tám trăm ngàn đồng). Tổng giá trị tài sản là 16.900.000 đồng (Mười sáu triệu chín trăm ngàn đồng).

Vụ thứ 3: Khoảng 10 giờ ngày 09/01/2018 Th đi ngang qua phòng trọ số 12 của nhà nghỉ Quang Phương, tại ấp H, xã T, huyện C, thì phát hiện xe mô tô Wave S màu đen bạc, biển số: 62M1-126.35 của bà Nguyễn Thị Y đang đậu trước cửa phòng trọ, không người trông coi nên Th nảy sinh ý định trộm xe bán lấy tiền tiêu xài. Th đi đến dùng 01 cây đoản tự chế và 01 chìa khóa 10 do Trương Nguyễn Công Ph cho trước đó bẻ khóa xe rồi nổ máy tẩu thoát. Sau đó, Th đem xe này đến tiệm cầm đồ của bà Mai Thị Thúy H tại ấp K, xã T, huyện C cầm được số tiền 6.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá số 06/KLDG ngày 30/01/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cần Giuộc, kết luận: 01 xe mô tô hiệu honda Wave S, màu đen – bạc, biển số: 62M1-126.35 (đã qua sử dụng), trị giá 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng).

Vụ thứ 4: Khoảng 07 giờ ngày 13/01/2018 Th đi bộ ngang qua Đơn vị thiện nhân tạo tại khu phố 3, thị trấn G, huyện C thì phát hiện 01 xe mô tô Wave alpha màu đen, biển số: 62M1-289.13 của bà Đặng Hồng Đ đang đậu trong sân không người trông coi nên nảy sinh ý định trộm xe bán lấy tiền tiêu xài. Th đi vào nơi đậu xe dùng 01 cây đoản tự chế và 01 chìa khóa 10 bẻ khóa xe rồi tẩu thoát. Trong lúc tẩu thoát Th ném bỏ cây đoản và 01 chìa khóa 10 ven đường đi. Sau đó, Th đem xe đến tiệm cầm đồ của bà Mai Thị Thúy H tại ấp K, xã T, huyện C cầm được số tiền 5.000.000 đồng. Ngày 17/01/2018 Th gặp Ph nên nói lại sự việc trộm xe và cầm xe cho Ph nghe. Ph kêu Th đưa biên lai cầm xe để Ph đến lấy xe ra bán lấy tiền chềch lệch chia lại cho Th, Th đồng ý. Sau đó, trong ngày 17/01/2018 Ph đến tiệm cầm đồ của chị H chuộc lại xe rồi đem xe đi xử lý như thế nào thì Th không biết.

Tại bản Kết luận định giá số 09/KLDG ngày 02/02/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cần Giuộc, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Anpha, màu đen, biển số: 62M1-289.13 (đã qua sử dụng), trị giá 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng).

Vụ thứ 5: Vào khoảng 09 giờ ngày 19/01/2018, trên đường đi xe ôm về nhà từ thị trấn Cần Giuộc về xã L, huyện C, Th phát hiện trước cửa nhà của ông Nguyễn Văn H tại khu phố 3, thị trấn G, huyện C có dựng 01 xe mô tô Future màu xanh, biển số: 51Z6-2008, không người trông coi, xe có cắm sẵn chìa khóa nên Th nảy sinh ý định lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài. Th kêu người lái xe ôm cho Th xuống xe rồi Th đi lại nơi dựng xe lén lút lấy trộm xe mô tô của ông H. Sau đó, Th chạy xe đến nhà trọ Đặng Khang ở xã L, huyện Đ thuê ở trọ cất giấu tài sản. Th liên lạc cho Trương Nguyễn Công Ph nói lại sự việc Th vừa trộm được xe và nhắn Phúc đến bán xe giùm cho Th, Ph đồng ý. Một lát sau, Ph đến kiểm tra xe rồi đem xe đi bán, xong Ph đưa cho Th 1.600.000 đồng. Sau đó, Phúc đem xe cất giấu tại tiệm internet N.NET game online ở ấp 1, xã L, huyện C do Lê Hoàng Ph làm chủ. Đến tối ngày

19/01/2018 Cơ quan Công an mời Th về làm việc, tại đây Th đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, riêng tên Phúc sau khi mời làm việc đã bỏ trốn và đã bị truy nã.

Tại bản Kết luận định giá số 07/KLDG ngày 31/01/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cần Giuộc, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Future, màu xanh, biển số 51Z6 – 2008 (đã qua sử dụng), trị giá 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

Qua điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc tạm giữ: 01 (một) xe mô tô Wave S màu đen xám, biển số: 62M4-1743, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe và 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hoàng V do Trương Quốc Th giao nộp; 01 (một) xe mô tô Wave alpha màu trắng đen bạc, biển số: 62M1-283.34, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 62M1-283.34, 01 (một) giấy photo chứng minh nhân dân tên Lê Hữu Tr và 01 (một) hợp đồng cầm đồ và thế chấp tài sản do Nguyễn Ngọc Th giao nộp; 01 (một) chứng minh nhân dân tên Nguyễn Ngọc Ph, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn H và 01 (một) xe mô tô Wave S màu đen bạc, biển số: 62M1-126.35, 01 (một) hợp đồng cầm đồ số 0011989 của dịch vụ cầm đồ Thúy Hằng do Mai Thị Thúy H giao nộp; 01 (một) xe mô tô Future màu xanh, không biển số, toàn bộ dàn đồ mủ bị tháo rời khỏi xe do Nguyễn Hữu T giao nộp.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Minh Th đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bị hại anh Lê Hữu Tr trình bày: Về dân sự, anh không yêu cầu gì vì anh đã nhận lại xe mô tô hiệu honda, loại Wave anpha, biển số: 62M1-283.34, còn đối với điện thoại di động hiệu Oppo F1s, anh cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường. Về hình sự, anh đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại bà Nguyễn Thị Y trình bày: Về dân sự, bà yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị xe mô tô Wave S màu đen bạc, biển số: 62M1-126.35 với số tiền theo định giá là 12.000.000 đồng. Về hình sự, bà đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại bà Đặng Hồng Đ trình bày: Về dân sự, bà yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị xe mô tô Wave alpha màu đen, biển số: 62M1-289.13, với số tiền theo định giá là 12.000.000 đồng. Về hình sự, do Hội đồng xét xử quyết định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trương Huỳnh N trình bày: Khi nhận cầm xe mô tô Wave S màu đen xám, biển số: 62M4-1743 từ bị cáo Th, anh không biết xe đó là do Th trộm cắp mà có và nay anh cũng không có yêu cầu gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Mai Thị Thúy H trình bày: Khi nhận cầm xe mô tô Wave S màu đen bạc, biển số: 62M1-126.35 và xe mô tô Wave alpha màu đen, biển số: 62M1-289.13 từ bị cáo Th, bà không biết xe đó là do Th trộm cắp mà có. Bà yêu cầu bị cáo Th bồi thường cho bà số tiền 6.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn C trình bày: Ông có mua xe mô tô Wave alpha, biển số: 62M1-283.34 từ tiệm cầm đồ Quý Đức, nhưng khi mua ông không biết xe đó do trộm cắp mà có, sau đó ông bán xe lại cho ông Nguyễn Ngọc Th. Giữa ông với ông Th và tiệm cầm đồ Quý Đức đã thỏa thuận với nhau, ông không có yêu cầu gì.

Tại Cáo trạng số: 48/CT-VKSCG ngày 10/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Minh Th đủ yếu tố

cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Th từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù.

Đối với bị can Trương Nguyễn Công Ph là người tiêu thụ tài sản do bị cáo Th trộm cắp. Hiện Ph đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc đã ra quyết định tách vụ án và quyết định truy nã bị can, sau này bắt được Ph sẽ tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Đối với Trương Quốc Th, Trương Huỳnh N, Lê Thị H và Mai Thị Thúy H là những người đã cầm và mua xe của bị cáo Th nhưng không biết đây là tài sản do Th trộm cắp mà có nên hành vi của Trương Quốc Th, Trương Huỳnh N, Lê Thị H và Mai Thị Thúy H không đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Về vật chứng: 01 (một) xe mô tô Wave S màu đen xám, biển số: 62M4-1743, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe và 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hoàng V; 01 (một) xe mô tô Wave alpha màu trắng đen bạc, biển số: 62M1-283.34, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 62M1-283.34, 01 (một) giấy photo chứng minh nhân dân tên Lê Hữu Tr; 01 (một) chứng minh nhân dân tên Nguyễn Ngọc P, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn H và 01 (một) xe mô tô Wave S màu đen bạc, biển số: 62M1-126.35; 01 (một) xe mô tô Future màu xanh, không biển số, toàn bộ dàn đồ mũ bị tháo rời khỏi xe. Cơ quan điều tra đã giao trả lại các tài sản này cho chủ sở hữu là phù hợp. Đối với 01 (một) hợp đồng cầm đồ và thế chấp tài sản của dịch vụ cầm đồ Quý Đức và 01 (một) hợp đồng cầm đồ số 0011989 của dịch vụ cầm đồ Thúy Hằng, tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

Về dân sự: anh Nguyễn Hoàng V, anh Lê Hữu Tr, bà Nguyễn Thị Y, anh Nguyễn Ngọc Ph và ông Nguyễn Văn H đã nhận lại tài sản, giấy tờ tùy thân và không có yêu cầu gì thêm nên không xét đến. Bà Đặng Hồng Đ yêu cầu bị cáo Th bồi thường giá trị tài sản bị mất là 12.000.000 đồng, chị Lê Thị H yêu cầu bị cáo Th bồi thường số tiền 5.500.000 đồng, bà Mai Thị Thúy H yêu cầu bị cáo Th bồi thường số tiền 6.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận nên buộc bị cáo bồi thường.

Bị cáo Nguyễn Minh Th đồng ý tội danh và điều khoản của luật áp dụng như Viện kiểm sát đã truy tố.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo biết hành vi của mình là sai, bị cáo biết lỗi và xin lỗi người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xử phạt nhẹ để bị cáo ra tù sớm đi làm kiếm tiền bồi thường và bị cáo hứa sẽ sửa chữa, cải tạo thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cần Giuộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Minh Th là hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa, đã có đủ cơ sở kết luận rằng: Trong thời gian từ ngày 01/12/2017 đến ngày 19/01/2018 bị cáo Nguyễn Minh Th đã 05 lần trộm cắp xe mô tô trên địa bàn huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An sau đó đem xe đi cầm và nhờ Trương Nguyễn Công Phúc bán để lấy tiền tiêu xài. Cụ thể: Vụ thứ 1: Khoảng 19 giờ ngày 01/12/2017, tại ấp Y, xã T, huyện C, Th lấy trộm 01 xe mô tô Wave S, biển số: 62M4-1743, trị giá 6.000.000 đồng của anh Nguyễn Hoàng V và đem xe đi cầm. Sau đó, Ph biết được sự việc cầm xe của Th nên Ph đi chuộc xe rồi đem xe bán cho ông Trương Quốc Th được số tiền 5.800.000 đồng. Vụ thứ 2: Khoảng 20 giờ ngày 17/12/2017 tại ấp M, xã P, huyện C Th lấy trộm 01 xe mô tô Wave alpha, biển số: 62M1-283.34 và 01 điện thoại di động Oppo F1s, có tổng trị giá 16.900.000 đồng của anh Lê Hữu Tr. Vụ thứ 3: Khoảng 10 giờ ngày 09/01/2018 tại ấp H, xã T, huyện C, Th lấy trộm 01 xe mô tô Wave S, biển số: 62M1-126.35, trị giá 12.000.000 đồng của bà Nguyễn Thị Y. Vụ thứ 4: Khoảng 07 giờ ngày 13/01/2018 tại khu phố 3, thị trấn G, huyện C, Th lấy trộm 01 xe mô tô Wave alpha, biển số: 62M1-289.13, trị giá 12.000.000 đồng của bà Đặng Hồng Đ. Vụ thứ 5: Khoảng 09 giờ 19/01/2018 tại khu phố 3, thị trấn G, huyện C, Th lấy trộm 01 xe mô tô Future, biển số: 51Z6-2008, trị giá 6.000.000 đồng của ông Nguyễn Văn H. Sau đó, Th nói lại sự việc trộm xe cho Ph biết và nhờ Ph đi bán xe, Ph đồng ý. Ph lấy 1.600.000 đồng là tiền cá nhân của mình đưa cho Th, sau đó Ph đem xe đi cất giấu. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Th chiếm đoạt là 52.900.000 đồng (Năm mươi hai triệu chín trăm ngàn đồng). Bị cáo Nguyễn Minh Th là một người không nghề nghiệp, trong thời gian từ ngày 01/12/2017 đến ngày 19/01/2018 bị cáo Th đã thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản (tài sản chiếm đoạt trong mỗi vụ có giá trị trên hai triệu đồng) và bị cáo Th sống bằng nguồn thu nhập từ việc trộm cắp tài sản. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Minh Thành đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” với các tình tiết định khung hình phạt là phạm tội có tính chất chuyên nghiệp và chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An truy tố bị cáo Th với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là thanh niên, có sức khỏe, có khả năng nhận thức được hành vi phạm tội của mình nhưng vì để có tiền tiêu xài, phục vụ cho nhu cầu của bản thân nên bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý chiếm đoạt tài sản của người khác.

[5] Từ ngày 01/12/2017 đến ngày 19/01/2018, bị cáo Th đã 05 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản và mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Điều này chứng minh bị cáo Th phạm tội “Trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Th theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Do đó, hành vi của bị cáo phải xử lý nghiêm minh và cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Th thành khẩn khai báo, tại phiên tòa người bị hại anh Lê Hữu Tr, bà Đặng Hồng Đ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Đối với bị can Trương Nguyễn Công Ph là người tiêu thụ tài sản do bị cáo Th trộm cắp. Hiện Ph đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc đã ra quyết định tách vụ án và quyết định truy nã bị can, sau này bắt được Phúc sẽ tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[9] Đối với Trương Quốc Th, Trương Huỳnh N, Lê Thị H và Mai Thị Thúy H là những người đã cầm và mua xe của bị cáo Th nhưng không biết đây là tài sản do Th trộm cắp mà có nên hành vi của Trương Quốc Th, Trương Huỳnh N, Lê Thị H và Mai Thị Thúy H không đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[10] Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Hoàng V, anh Lê Hữu Tr, bà Nguyễn Thị Y, ông Nguyễn Văn H, anh Nguyễn Ngọc Ph đã nhận lại tài sản, giấy tờ tùy thân và không có yêu cầu gì thêm nên không xét đến. Bà Đặng Hồng Đ yêu cầu bị cáo Th bồi thường giá trị tài sản bị mất là 12.000.000 đồng; bà Lê Thị H yêu cầu bị cáo Th bồi thường số tiền 5.500.000 đồng bao gồm tiền khi mua xe từ bị cáo và tiền sửa xe, bà Mai Thị Thúy H yêu cầu bị cáo Th bồi thường số tiền 6.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo Th cũng đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà Đ, chị H, bà H. Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 1 các Điều 584, 585, 586, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015 và các Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cần Giuộc, xét thấy yêu cầu bồi thường của bà Đ, chị H, bà H là có cơ sở nên chấp nhận. Buộc bị cáo Th phải bồi thường cho bà Đẹp số tiền 12.000.000 đồng, bồi thường cho chị H số tiền 5.500.000 đồng và bồi thường cho bà H số tiền 6.000.000 đồng. Đối với các khoản tiền còn lại do bị cáo nhận được khi cầm, bán xe, số tiền bị can Ph chuộc lại xe, trường hợp có tranh chấp sẽ được giải quyết trong vụ án khác.

[11] Về vật chứng: 01 (một) xe mô tô Wave S màu đen xám, biển số: 62M4-1743, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe và 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hoàng V; 01 (một) xe mô tô Wave alpha màu trắng đen bạc, biển số: 62M1-283.34, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 62M1-283.34, 01 (một) giấy photo chứng minh nhân dân tên Lê Hữu Tr; 01 (một) chứng minh nhân dân tên Nguyễn Ngọc Ph, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn H và 01 (một) xe mô tô Wave S màu đen bạc, biển số: 62M1-126.35; 01 (một) xe mô tô Future màu xanh, không biển số, toàn bộ dàn đồ mủ bị tháo rời khỏi xe. Cơ quan điều tra đã giao trả lại các tài sản này cho chủ sở hữu là phù hợp nên không xét đến. Đối với 01 (một) hợp đồng cầm đồ và thế chấp tài sản của dịch vụ cầm đồ Quý Đức và 01 (một) hợp đồng cầm đồ số 0011989 của dịch vụ cầm đồ Thúy Hằng, tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[12] Án phí: Bị cáo Nguyễn Minh Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào các điểm b, c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Th 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 20/01/2018.

Căn cứ vào Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Minh Th 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 19/9/2018) để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 1 các Điều 584, 585, 586, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015, buộc bị cáo Nguyễn Minh Th phải bồi thường cho bà Đặng Hồng Đ số tiền là 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng), bồi thường cho chị Lê Thị H số tiền là 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm ngàn đồng) và bồi thường cho bà Mai Thị Thúy H số tiền là 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và các điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Minh Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.175.000 đồng (Một triệu một trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- Công an huyện Cần Giuộc;
- THADS huyện Cần Giuộc;
- TAND tỉnh Long An;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Minh Hiệp